

Số: 134/2025/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 20 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 132/2025/TLST-VHNGĐ ngày 07/02/2025, về việc “Thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Người yêu cầu: Ông Trần Đình B, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 11, khu phố LD1, phường TP, thành phố BH, tỉnh DN.

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ 11, khu phố LD1, phường TP, thành phố BH, tỉnh DN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đình B và bà Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Đình B và bà Nguyễn Thị V thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Trần Thị Hà G, sinh ngày 24/5/2010 cho bà V chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Trần Đức T, sinh ngày 01/01/2015 cho ông B chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà V và ông B không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền

làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí VHNGĐ-ST: Ông Trần Đình B và bà Nguyễn Thị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005456 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND xã PL, huyện CL, tỉnh HT (Giấy chứng nhận kết hôn số 39, quyền số 01/2009 ngày 10/6/2009);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phạm Tuấn**